

Số: /BC-UBND

Ninh Bình, ngày tháng 4 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2025,**  
**nhiệm vụ trọng tâm năm 2026**

Thực hiện Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020; Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác phòng, chống thiên tai năm 2025 và triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 với những nội dung chính sau:

**I. TÌNH HÌNH THIÊN TAI NĂM 2025**

**1. Tình hình thiên tai năm 2025**

1.1. Bão và áp thấp nhiệt đới: Trong năm 2025 có 15 cơn bão và 06 áp thấp nhiệt đới trên biển Đông. Tỉnh Ninh Bình chịu ảnh hưởng trực tiếp của cơn bão số 3, số 5, số 10 và chịu ảnh hưởng của hoàn lưu: áp thấp nhiệt đới (số 04); bão số 06, số 09.

1.2. Đông lốc: Trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã xuất hiện 03 đợt đông lốc vào các ngày: 19/7/2025; 25/8/2025; 28 - 29/9/2025.

1.3. Mưa vừa, mưa to

Năm 2025, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình xảy ra 03 đợt mưa lớn diện rộng, trong đó, từ ngày 21 - 22/7 lượng mưa phổ biến từ 100-200mm, cao nhất 299,7mm (tại Văn Lý); từ ngày 25-26/8 phổ biến từ 200-300mm, cao nhất 351,1mm (tại Cúc Phương); từ 27-30/9 phổ biến từ 150 - 250mm, cao nhất 418,6mm (tại Cúc Phương).

1.4. Lũ: Năm 2025, xuất hiện các đợt lũ trên các sông, mực nước đỉnh lũ cao nhất như sau:

- Trên sông Hoàng Long tại Bến Đẽ đạt mức 4,88m vượt mức BĐ3 là 0,88m; tại Gián Khẩu ở mức 4,16m, trên BĐ3 0,46m (ngày 01/10).

- Trên sông Đáy tại Ninh Bình đạt đỉnh mức 3,77m trên BĐ3 0,27m; tại Phú Lý ở mức 4,84m, trên BĐ3 0,84m (ngày 01/10).

- Trên sông Ninh Cơ tại Trạm Trục Phương đạt đỉnh mức 3,31m trên BĐ3 0,71m (ngày 02/10).

- Trên sông Hồng, tại trạm Hưng Yên đỉnh lũ 6,12m, thấp hơn báo động II 0,18m (ngày 02/10).

### 1.5. Xâm nhập mặn

- Độ mặn trên sông Đáy tại Nhu Tân từ tháng 01 đến tháng 5/2025 ở mức đặc biệt cao; 14,0‰ đến 19,0‰; độ mặn cao nhất ở mức 18,975‰, xuất hiện vào tháng 01. Ranh giới xâm nhập mặn ở mức thấp hơn TBNN và năm 2024 cùng kỳ.

- Độ mặn trên sông Ninh Cơ tại trạm Phú Lễ từ tháng 01 đến tháng 5 và tháng 11 đến tháng 12/2025 ở mức trung bình. Độ mặn lớn nhất 29,825‰ xuất hiện ngày 09/02. Ranh giới xâm nhập mặn ở mức thấp hơn TBNN và năm 2024 cùng kỳ.

1.6. Nắng nóng: Năm 2025 xảy ra 12 đợt nắng nóng trong đó có 10 đợt nắng nóng diện rộng và 02 đợt nắng nóng cục bộ đặc biệt là đợt nắng nóng từ ngày 01 - 02/6 (tại Ninh Bình 40,0<sup>0</sup> C; Hà Nam 39,9<sup>0</sup>C; Nam Định: 39,7<sup>0</sup>C) và ngày 02-05/8 (tại Hà Nam 40,2<sup>0</sup>C; Ninh Bình: 39,5<sup>0</sup>C; Nam Định: 39,5<sup>0</sup>C).

1.7. Không khí lạnh: Từ đầu năm đến nay khu vực tỉnh Ninh Bình chịu ảnh hưởng của 22 đợt không khí lạnh và không khí lạnh tăng cường; Xảy ra 04 đợt rét đậm, rét hại diện rộng và 02 đợt gây rét đậm, rét hại cục bộ. Từ ngày 12 - 13/01, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình đã xảy ra rét đậm, rét hại có cường độ mạnh (Cúc Phương: 5,6<sup>0</sup>C; Nho Quan 6,8<sup>0</sup>C).

1.8. Hạn hán, cháy rừng: Trong khoảng thời gian đầu năm 2025, do thời tiết hanh khô kéo dài nên các khu vực trong tỉnh có nguy cơ cháy rừng cấp 3 - 4. Năm 2025, trên địa bàn tỉnh Ninh Bình xảy ra 02 vụ cháy rừng (tại phường Ba Sao, thị xã Kim Bảng, tỉnh Hà Nam (cũ) nay là phường Tam Chúc và tại xã Trường Yên, thành phố Hoa Lư nay là phường Tây Hoa Lư).

1.9. Sạt lở: Trong năm 2025 do ảnh hưởng của mưa lớn trên địa bàn tỉnh xảy ra 04 điểm sạt lở đất, đá: Ngày 26/6/2025 tại khu vực mỏ sét Khả Phong I tại xã Khả Phong (nay là phường Tam Chúc); Ngày 22/7/2025 tại Núi Vái Giời, phường Nam Hoa Lư; Ngày 26/8/2025 tại tổ 11 phường Yên Sơn và thôn 1 xã Phú Long.

## 2. Thiệt hại do thiên tai

Năm 2025, thiên tai đã gây thiệt hại lớn về người và tài sản trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Trong đó:

- 10 người chết, 85 người bị thương.
- Nhà ở bị thiệt hại hoàn toàn (trên 70%): 68 nhà.
- Nhà ở bị thiệt hại nặng và rất nặng (từ 30%- 70%): 1.385 nhà.
- Nhà ở bị thiệt hại một phần (dưới 30%): 1.505 nhà.
- Về nông, lâm, diêm nghiệp: Khoảng 55.382,66 ha lúa; 3.626,65 ha hoa màu, rau màu; 19.917 cây cảnh các loại; 128,28 ha cây trồng lâu năm; 728,93 ha cây trồng hàng năm và một số thiệt hại khác.
- Thiệt hại về chăn nuôi: Khoảng 484 con gia súc bị chết, cuốn trôi; 15.471 con gia cầm bị chết, cuốn trôi.
- Về thủy sản: Khoảng 2.057,03 ha diện tích nuôi cá truyền thống; 1.163,8 ha nuôi tôm và 332,9 ha các loại thủy, hải sản khác bị thiệt hại.

- Thiệt hại về thủy lợi: Khoảng 971m đê cấp III trở lên bị ảnh hưởng; 2.225m đê từ cấp IV trở xuống, 390m kè bị hư hỏng; 1.050 m kênh bị sạt, hư hỏng; 01 cống và 04 trạm bơm bị hư hỏng.

- Về cơ sở hạ tầng: Nhiều cơ sở hạ tầng bị ảnh hưởng và thiệt hại.

Tổng thiệt hại trên địa bàn tỉnh Ninh Bình: ước tính khoảng 1.178 tỷ đồng.

## **II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ỨNG PHÓ VỚI THIÊN TAI**

### **1. Công tác chỉ đạo điều hành của UBND tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh**

- Ngay sau khi hợp nhất 03 tỉnh (Hà Nam, Nam Định, Ninh Bình), Ủy ban nhân dân tỉnh đã thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; Thông báo phân công nhiệm vụ thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh.

- Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Phương án số 03/PA-UBND ngày 19/7/2025 về Bảo vệ trọng điểm cấp tỉnh năm 2025; Phương án số 02/PA-UBND ngày 19/7/2025 về Hộ đê toàn tuyến và ứng phó với trường hợp lũ lớn vượt tần suất thiết kế.

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 về công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai (sự cố sạt, sập mái kè biển Hải Thịnh 3, thuộc tuyến đê biển Hải Hậu, xã Hải Thịnh, tỉnh Ninh Bình);

- Để chủ động trong công tác phòng, chống thiên tai, trong năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã kịp thời ban hành 22 công điện, nhiều văn bản ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai;

- Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình thành lập các đoàn kiểm tra đi kiểm tra công tác phòng, chống thiên tai, kiểm tra các trọng điểm xung yếu và công tác “4 tại chỗ” trên địa bàn tại các địa phương và thành lập tiểu ban tiền phương để kịp thời chỉ đạo công tác ứng phó với thiên tai đạt hiệu quả thiết thực.

- Các địa phương kiện toàn tổ chức, bộ máy phòng thủ dân sự cấp xã, xây dựng lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai; thành lập đội tuần tra canh gác đê và ban hành các phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu trên địa bàn; xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030; hướng dẫn công tác phòng cháy, chữa cháy rừng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Tiếp tục tăng cường việc ứng dụng khoa học và công nghệ vào công tác điều hành, ứng phó thiên tai. Cụ thể: Quản lý vận hành các trạm Camera theo dõi các vị trí trọng điểm xung yếu có kết nối trực tuyến, các trạm đo mưa, đo gió, đo lũ, đo mực nước, đo nhiệt độ; sử dụng Gmail, Zalo, Fax, Facebook trong công tác tuyên truyền, nhận tin; họp trực tuyến, khai thác cơ sở dữ liệu trên các ứng dụng Hệ thống giám sát tàu cá, Hệ thống giám sát thiên tai Việt Nam - VNDMS, sử dụng App “PCTT” phục vụ cho công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai.

## **2. Về xây dựng văn bản quy phạm pháp luật**

Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ban hành 02 văn bản quy phạm pháp luật:

- Quyết định số 26/2026/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 quy định các tiêu chí bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc sử dụng công trình, nhà ở thuộc quyền sở hữu của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Quyết định số 27/2026/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 ban hành Quy định bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong quản lý, vận hành, sử dụng các khu khai thác khoáng sản, khai thác tài nguyên thiên nhiên khác, đô thị, du lịch, công nghiệp, di tích lịch sử; điểm du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực, viễn thông và hạ tầng kỹ thuật khác trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

## **3. Về phòng ngừa**

3.1. Rà soát, cập nhật, bổ sung kế hoạch phòng, chống thiên tai, phương án ứng phó với các cấp độ rủi ro thiên tai các cấp

- Đối với Kế hoạch phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2021-2025; Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai trên địa bàn tỉnh Ninh Bình được Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai rà soát, cập nhật hằng năm và triển khai xây dựng, ban hành trong năm 2026 đảm bảo đúng quy định và phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh.

- Đối với Kế hoạch phòng, chống thiên tai cấp xã đã được các địa phương xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030; Phương án ứng phó thiên tai đang được rà soát, cập nhật để xây dựng và ban hành trong năm 2026 để đảm bảo đúng quy định.

3.2. Kết quả thực hiện các chương trình, đề án, dự án liên quan đến phòng, chống thiên tai

- Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng, đến năm 2030” giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai thực hiện các công trình: Dự án thành phần số 2: Đê biển Cồn Tròn, Hải Thịnh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, thuộc dự án Củng cố hoàn thiện và xử lý sạt lở đê biển một số tỉnh Bắc Bộ; Dự án thành phần số 7: Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025 thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025; Xây dựng nâng cấp một số đoạn đê, kè để khắc phục hậu quả thiên tai, sạt lở trên tuyến đê hữu Hồng và các tuyến đê biển tỉnh Nam Định; Dự án thành phần số 12: Nâng cấp tuyến đê tả Đáy đoạn từ K117+810 đến K129+000, tỉnh Hà Nam thuộc dự án Tu bổ xung yếu hệ thống đê điều giai đoạn 2021-2025; Dự án thành phần số 16: Xây dựng bổ sung công trình phục vụ phòng chống lụt bão, kết hợp giao thông đê hữu Hồng khu vực thượng lưu công âu Tắc Giang, tỉnh Hà Nam; Dự án đầu tư xây dựng khắc phục, sửa chữa các sự cố, hư hỏng hệ thống đê điều cấp III trở lên do ảnh hưởng của bão số 3 và mưa lũ sau bão năm 2024, trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Dự án đầu tư xây dựng khắc phục, sửa chữa các sự cố, hư hỏng hệ thống đê điều dưới cấp III do ảnh hưởng

của bão số 3 và mưa lũ sau bão năm 2024, trên địa bàn tỉnh Hà Nam; Cụm công trình thủy lợi Nam sông Vân; Nâng cấp hệ thống thủy lợi 8 xã miền núi phía Đông Bắc huyện Nho Quan và kè chống sạt lở sông Chanh; Xử lý chống sạt lở tuyến đê biển Bình Minh 3 đoạn từ đường ra Cồn Nổi đến công CT9 và xử lý chống xói lở mái kè, đê Hữu Đáy đoạn từ công Lạc Thiện 2 đến Âu Kim Đài.

### 3.3. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, kết quả thu, chi Quỹ PCTT

Ngày 13/10/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 1001/QĐ-UBND thành lập Quỹ phòng, chống thiên tai; ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh Ninh Bình (Quyết định số 2284/QĐ-UBND ngày 31/12/2025).

Năm 2025, Ban Quản lý Quỹ Phòng, chống thiên tai tỉnh đã xuất Quỹ chi cho các hoạt động phòng ngừa, ứng phó thiên tai là: 43.865.860.650 đồng. Số dư Quỹ Phòng, chống thiên tai của tỉnh tính đến ngày 31/12/2025 là 151.230.065.609 đồng.

### 3.4. Tình hình thực hiện phương châm “4 tại chỗ” tại địa phương

- Công tác chuẩn bị vật tư theo phương châm “4 tại chỗ” được quan tâm. Cụ thể: trong Phương án ứng phó thiên tai theo cấp độ rủi ro thiên tai, Phương án bảo vệ trọng điểm, Phương án hộ đê toàn tuyến: Ngoài vật tư phục vụ công tác PCTT do tỉnh quản lý thì trong trường hợp cần thiết có thể huy động thêm vật tư, phương tiện, trang thiết bị của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh để kịp thời xử lý sự cố và sẽ hoàn trả lại sau khi hết bão lũ. Lực lượng Quân đội, Công an chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, cơ sở vật chất, duy trì nghiêm công tác trực, sẵn sàng huy động lực lượng, phương tiện tham gia ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thăm họa và tìm kiếm cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Khi có thiên tai xảy ra, các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh, theo địa bàn được phân công có mặt tại hiện trường để chỉ đạo các địa phương chủ động huy động lực lượng xung kích PCTT, dân quân tự vệ,... phối kết hợp chặt chẽ với sở, ban, ngành, lực lượng làm công tác PCTT của sở chuyên ngành, lực lượng Công an, Quân đội tổ chức cứu hộ, cứu nạn và xử lý sự cố do thiên tai gây ra. Luôn chủ động các phương án phòng, chống thiên tai bão, lũ và tinh thần chủ động, triển khai chuẩn bị tốt các phương án “4 tại chỗ”, các phương án chuyên đề dự kiến tình huống và biện pháp ứng phó, khắc phục khi xảy ra, không để bị động, bất ngờ.

- Do ảnh hưởng trực tiếp của Bão số 10, khu vực kè biển Hải Thịnh 3 xuất hiện sóng lớn, gây sạt, sập mái kè; nhiều cấu kiện bê tông bị sóng đánh hất văng ra ngoài, hình thành các hố xói, khoét rộng hàm ếch ăn sâu vào thân kè, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn, có khả năng vỡ đê tại vị trí Km25+570. Trước tình huống khẩn cấp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Lệnh công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai, đồng thời quyết định thành lập Ban Chỉ huy tiền phương để trực tiếp chỉ đạo công tác ứng phó với sự cố sạt, sập mái kè biển Hải Thịnh 3; huy động lực lượng, phương tiện, vật tư cần thiết; tổ chức chỉ đạo xử lý sự cố ngay trong giờ đầu theo phương châm “bốn tại chỗ”, tập trung gia cố, khắc phục tạm thời các vị trí xung yếu, bảo đảm an toàn cho tuyến đê biển Hải Thịnh 3, góp phần hạn chế thấp nhất thiệt hại và bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của nhân dân.

- Thành lập, củng cố và duy trì hoạt động thường xuyên của các đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã theo Chỉ thị số 18/CT-TTg ngày 09/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Thường xuyên tập huấn nghiệp vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động, đáp ứng yêu cầu ứng phó giờ đầu khi có thiên tai xảy ra. Các xã, phường đã ban hành Quyết định thành lập đội xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã. Trên địa bàn tỉnh Ninh Bình, đến nay đã có 129/129 xã, phường thành lập đội xung kích cấp xã với tổng số 27.600 thành viên.

3.5. Công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức và kỹ năng ứng phó của các cấp chính quyền và người dân, cộng đồng về PCTT

Báo và Phát thanh - Truyền hình Ninh Bình, Đài truyền thanh các cấp tăng cường cập nhật thông tin tình hình diễn biến bão, mưa lũ và các loại hình thiên tai kịp thời tới người dân; hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó mưa lũ, sạt lở đất qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Thực hiện Đề án nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh, trong đó tập trung nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác phòng, chống thiên tai, cán bộ chính quyền các cấp; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, tăng cường năng lực kỹ năng cộng đồng về giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

3.6. Tổ chức đào tạo tập huấn, diễn tập phương án ứng phó với thiên tai ở các cấp

- Sở Nông nghiệp và Môi trường tổ chức Hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng cho lực lượng xung kích cấp xã tại xã Kim Sơn; tổ chức 13 đợt tuyên truyền lưu động, 01 phóng sự truyền hình, 14 Hội nghị tuyên truyền công tác phòng cháy, chữa cháy rừng cho 840 lượt người tham gia là người dân, hộ nhận khoán bảo vệ rừng và chủ rừng trên địa bàn tỉnh;

+ Phối hợp với Cục Quản lý Đô thị và Phòng, chống thiên tai tổ chức Tập huấn, thực hành nâng cao năng lực, kỹ năng về phòng, chống thiên tai tại chỗ trong xây dựng nông thôn mới cho lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai và người dân các xã ven biển tỉnh Ninh Bình; tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cấp xã về PCTT, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng thuộc Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng đến năm 2030”.

+ Phối hợp với Trung tâm Chính sách và Kỹ thuật phòng, chống thiên tai tổ chức diễn tập sơ tán dân phòng, chống thiên tai tại xã Kim Đông.

- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự các huyện, thành phố (tỉnh Nam Định cũ) tổ chức diễn tập phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2025 cho 09 xã, phường, thị trấn trọng điểm; phối hợp với các sở, ban, ngành và Trung tâm ứng phó sự cố môi trường Việt Nam tổ chức thành công cuộc diễn tập ứng phó sự cố tràn dầu trên biển tỉnh Ninh Bình năm 2025 bảo đảm an toàn tuyệt đối về lực lượng, phương tiện tham gia.

- Công an tỉnh phối hợp với Văn phòng Bộ Công an tổ chức Hội nghị tuyên truyền phổ biến kiến thức, kỹ năng ứng phó với các tình huống thiên tai tại địa bàn 04 xã, phường (phường Đông Hoa Lư, Phù Vân; xã Gia Viên, Hải Thịnh).

## 4. Về ứng phó

4.1. Kết quả công tác dự báo, cảnh báo thiên tai so với diễn biến thiên tai thực tế tại địa phương

Công tác dự báo, cảnh báo đã bám sát dự báo của Trung tâm Dự báo khí tượng thủy văn Quốc gia và các Bộ, ngành chuyên môn. Năm 2025, công tác dự báo, cảnh báo đảm bảo sát với thiên tai thực tế tại địa phương.

Công tác thông tin, truyền tải các Công điện, Văn bản, Bản tin cảnh báo, dự báo thiên tai được thực hiện đa dạng bằng nhiều hình thức khác nhau cùng sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị; đặc biệt là áp dụng Chính quyền điện tử, đảm bảo khả năng tiếp nhận thông tin thiên tai đến các cấp chính quyền, người dân một cách hiệu quả; giúp người dân chủ động phòng tránh, giảm thiểu thiệt hại và sớm ổn định sản xuất.

4.2. Công tác chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó thiên tai

a) Công tác sơ tán dân, đảm bảo an toàn tàu thuyền

- Tổ chức sơ tán những hộ dân ở khu vực nguy hiểm, nhất là khu vực ven biển, vùng thấp trũng, khu vực nguy cơ cao xảy ra sạt lở đất, ngập sâu đến nơi an toàn; có phương án hỗ trợ chỗ ở tạm, lương thực, nhu yếu phẩm cho người dân phải sơ tán, bảo đảm ổn định đời sống cho người dân; chuẩn bị lực lượng, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm theo phương châm “bốn tại chỗ” để sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống. Đã tổ chức di dời, sơ tán 3.409 hộ/12.043 nhân khẩu và tài sản thuộc diện nhà yếu, nhà tạm và các khu trũng, thấp đến nơi an toàn.

- Công tác đảm bảo an toàn tàu thuyền: Kịp thời thông báo, kêu gọi, vận động ngư dân chấp hành nghiêm Lệnh cấm biển của Ủy ban nhân dân tỉnh; hướng dẫn chằng, buộc tàu thuyền tại các bến, cảng neo đậu (đã kêu gọi 7.416 lượt phương tiện/22.788 lượt ngư dân, 3.576 lượt người tại 782 lều chòi tại vùng đầm bãi nuôi trồng thủy sản ngoài đê di dời vào nơi tránh trú an toàn). Ban Chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh phối hợp với chính quyền địa phương tổ chức di dân, chốt chặn các khu vực ngăn không cho người dân ra vùng nguy hiểm.

b) Kết quả huy động lực lượng, vật tư, phương tiện, trang thiết bị, nhu yếu phẩm

- Khi có tình huống về sự cố, thiên tai, đặc biệt trong công tác ứng phó và khắc phục hậu quả sau các cơn bão số 3, 5, 10 vừa qua, Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Ninh Bình đã chỉ đạo các lực lượng khẩn trương phối hợp xác minh thông tin, đánh giá tình hình, từ đó xác định phương án xử lý, đồng thời huy động lực lượng, phương tiện của các cơ quan, đơn vị trong lực lượng vũ trang tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương với tổng 8.591 đồng chí (trong đó, lực lượng Quân đội: 1.613 đồng chí; lực lượng Công an: 1.500 đồng chí; lực lượng DQTV = 5.478 đồng chí) để tham gia công tác tìm kiếm cứu nạn, ứng cứu, khắc phục hậu quả do bão, dông lốc gây ra. Các cơ quan, đơn vị, địa phương chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật chất, trang thiết bị kịp thời hỗ trợ di dời nhân dân và tài sản tại các khu vực có nguy cơ sập đổ, khu vực ngập lụt đến nơi an toàn; thường xuyên theo dõi, nắm chắc

tình hình, diễn biến các cơn bão kịp thời tổng hợp tình hình báo cáo cấp trên theo quy định<sup>1</sup>.

- Công tác huy động vật tư, trang thiết bị: Đã huy động 30 máy xúc; 60 xe tải; 13 máy cày; khoảng 2.500 cục bê tông đúc sẵn; trên 4.000 m<sup>3</sup> đá hộc; khoảng 2.500 m<sup>3</sup> cát để xử lý sự cố sạt lở kè Hải Thịnh 3.

- Về lực lượng tham gia chữa cháy rừng: đã huy động 2.784 người, 07 xe chữa cháy chuyên dụng, 07 máy bơm chữa cháy, 03 máy thổi gió và hàng nghìn dụng cụ thô sơ như dao phát, cuốc xẻng, bàn đập lửa... tham gia chữa cháy.

## 5. Công tác hỗ trợ khắc phục

### 5.1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục hậu quả thiên tai

Ngay sau khi thiên tai xảy ra, các đồng chí Thường trực Tỉnh ủy, Lãnh đạo Hội đồng nhân dân, UBND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh đã thành lập các đoàn kịp thời thăm hỏi, động viên các gia đình có người bị nạn do bão, dông lốc; chỉ đạo chính quyền các địa phương và các lực lượng chức năng huy động lực lượng nhanh chóng hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả của bão, thiên tai, mưa lũ, sớm ổn định cuộc sống cho người dân bị ảnh hưởng.

5.2. Kết quả công tác khắc phục hậu quả, hỗ trợ Nhân dân ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, đặc biệt đối với công tác khắc phục hậu quả về nhà ở

- Ngay sau các đợt thiên tai, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn, đôn đốc các địa phương rà soát tổng hợp thiệt hại và huy động các nguồn lực để khắc phục hậu quả thiên tai. Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Ninh Bình, Ban Vận động cứu trợ tỉnh Ninh Bình cấp kinh phí khoảng 50 tỷ đồng để hỗ trợ công tác xử lý, khắc phục các sự cố công trình, hỗ trợ hộ dân có nhà ở bị sập, đổ hoàn toàn bị thiệt hại nặng. Trong đó:

+ Hỗ trợ cho người bị thiệt mạng với mức 25 triệu đồng/người; người bị thương với mức 05 triệu đồng/người.

+ Hỗ trợ kinh phí để xây dựng, sửa chữa nhà ở bị thiệt hại do thiên tai: nhà ở bị đổ sập hoàn toàn phải xây mới với mức hỗ trợ 100 triệu đồng/hộ; nhà ở bị hư hỏng nặng thiệt hại từ 30% -70% với mức hỗ trợ từ 30 - 50 triệu đồng/hộ.

- Trung ương hỗ trợ cho tỉnh Ninh Bình 20 tỷ đồng để khắc phục hậu quả bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025 từ nguồn dự phòng ngân sách Trung ương năm 2025 (*theo Quyết định số 2171/QĐ-TTg ngày 02/10/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương năm 2025 cho một số địa phương khắc phục hậu quả bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025*). Tỉnh Ninh Bình đã phân bổ để xử lý, khắc phục các sự cố công trình do bão số 10 và các đợt thiên tai khác từ đầu năm 2025.

1. Lực lượng, phương tiện đã huy động tham gia phòng, chống, khắc phục hậu quả bão số 3, 5, 10, 11: Tổng 8.591 đ/c (LL Quân đội: 1.613 đ/c; LL Công an: 1.500 đ/c; DQTV = 5.478 đ/c). Trong đó: Bão số 3 (Wipha): Tổng 4.137 đ/c (LL Quân đội: 564 đ/c; DQTV = 3.573 đ/c); bão số 5 (Kajiki): Tổng 1.291 đ/c (LL Quân đội: 227 đ/c; LL Công an: 650 đ/c; DQTV = 414 đ/c); bão số 10 (Bualoi): Tổng 3.045 đ/c (LL Quân đội: 760 đ/c; LL Công an: 850 đ/c; DQTV = 1.435 đ/c); bão số 11 (Matmo): Tổng 118 đ/c (LL Quân đội: 62 đ/c; DQTV = 56 đ/c). Phương tiện, vật tư: 02 xuồng ST660, 75 ô tô các loại, 1.112 xe máy, 50 rùa, 12 phao bè, 600 áo phao, 120 phao tròn, 40 bộ đàm, 150 cuốc, 280 xẻng, 20 cưa tay, 30 dao tông, 50 cang, 4.200 bao tải và các vật chất khác.

- Tiếp nhận 02 khoản viện trợ quốc tế khẩn cấp để cứu trợ do Tổ chức Help Age International (HAI) và tổ chức Children of Việt Nam (COV/Hoa Kỳ) tài trợ tại tỉnh Ninh Bình.

- Huy động lực lượng khắc phục các sự cố công trình đê điều, thủy lợi, giao thông, điện lực, hệ thống thông tin liên lạc bị ảnh hưởng do thiên tai.

- Tổ chức dọn dẹp vệ sinh môi trường, xử lý tiêu độc, khử trùng các khu vực bị ảnh hưởng của bão, thiên tai, mưa lũ để đảm bảo vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh cho người và gia súc, gia cầm, không để dịch bệnh xảy ra.

- Tập trung khôi phục sản xuất sau bão và mưa lũ; chủ động đẩy mạnh tổ chức sản xuất nông, lâm, thủy sản theo định hướng; hướng dẫn, hỗ trợ người dân triển khai các giải pháp khôi phục sản xuất, nhất là trồng trọt, thủy sản, chăn nuôi.

### **III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI**

#### **1. Kết quả đạt được**

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh Ninh Bình đã chủ động, kịp thời chỉ đạo các cấp, các ngành xây dựng và triển khai đồng bộ, toàn diện công tác phòng, chống thiên tai trong năm. Ngay sau khi hợp nhất ba tỉnh Hà Nam, Nam Định và Ninh Bình, Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình mới đã Quyết định thành lập, kiện toàn Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh; ban hành Quy chế hoạt động; phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Chỉ huy; đồng thời ban hành các phương án: Bảo vệ trọng điểm, hộ đê toàn tuyến và chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã, phường thành lập Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự cấp xã, ban hành Quy chế hoạt động và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên.

Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; đồng thời ban hành kịp thời các công điện, văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai. Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh theo nhiệm vụ được phân công thường xuyên bám sát địa bàn phụ trách, tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo địa phương triển khai các biện pháp sẵn sàng ứng phó với thiên tai; duy trì lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

Công tác khắc phục hậu quả thiên tai được các cấp chính quyền địa phương và lực lượng chức năng triển khai khẩn trương, huy động lực lượng hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả do bão, dông lốc, mưa lũ gây ra, góp phần sớm ổn định đời sống và sản xuất của người dân.

#### **2. Tồn tại, hạn chế**

- Công tác phối hợp giữa một số cơ quan, đơn vị trong công tác tổng hợp, báo cáo còn hạn chế dẫn đến hiệu quả chưa cao.

- Công tác thống kê, đánh giá thiệt hại theo Thông tư 43/2015/TTLT-BNNPTNT- BKHĐT của một số địa phương còn chậm, chưa kịp thời.

- Công tác xử lý vi phạm ở một số địa phương còn chưa được quan tâm đúng mức, mới dừng lại ở mức lập biên bản vi phạm và ban hành các văn bản chỉ đạo của các cấp chính quyền, một số vụ vi phạm chưa được xử lý dứt điểm, tồn tại trong thời gian dài.

- Một số công trình phòng, chống thiên tai chưa đáp ứng yêu cầu trước diễn biến thiên tai ngày càng phức tạp.

- Nguồn lực đầu tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai còn hạn chế, đặc biệt là công tác “4 tại chỗ”.

- Lực lượng xung kích phòng, chống thiên tai cấp xã còn thiếu về trang bị, công cụ cần thiết để đảm bảo hiệu quả, an toàn khi thực hiện nhiệm vụ phòng, chống thiên tai.

- Nhận thức của một bộ phận Nhân dân về công tác phòng, chống thiên tai chưa đầy đủ, còn chủ quan, còn biểu hiện lơ là trong việc chủ động phòng ngừa.

- Chế độ chính sách cho lực lượng tham gia công tác PCTT còn thấp.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, nâng cao kiến thức phòng, chống thiên tai cho cán bộ làm công tác phòng, chống thiên tai; lực lượng xung kích và người dân còn ở mức độ nhất định do nguồn kinh phí còn hạn hẹp.

### **3. Nguyên nhân**

Năm 2025, tình hình thiên tai trên địa bàn tỉnh diễn biến hết sức phức tạp, cực đoan, khó lường; xuất hiện bão, dông lốc mưa lớn, lũ lụt có cường độ mạnh, diễn biến nhanh, bất thường, gây thiệt hại lớn về người, tài sản và hạ tầng kinh tế - xã hội. Công tác phòng, chống thiên tai mặc dù đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo nhưng vẫn còn bộc lộ một số hạn chế, tồn tại.

- Về nguyên nhân khách quan: Do thiên tai diễn ra dồn dập bão, dông lốc, lũ. Bên cạnh đó, địa hình tự nhiên phức tạp, hệ thống sông ngòi, đê điều, hồ chứa chịu áp lực lớn trong các đợt mưa lũ kéo dài; một số công trình được xây dựng từ lâu, chưa được nâng cấp đồng bộ để đáp ứng các kịch bản thiên tai cực đoan mới.

- Về nguyên nhân chủ quan: công tác dự báo, cảnh báo thiên tai ở một số thời điểm chưa thực sự kịp thời, chưa bao quát đầy đủ các tình huống cực đoan, bất thường; nguồn lực đầu tư cho cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai (hệ thống đê điều, hồ đập, dự báo, cảnh báo,...), hệ thống thông tin liên lạc, lưới điện, hạ tầng công cộng và nhà dân chưa đủ sức chống chịu với sức tàn phá thiên tai.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Tuyệt đối không được chủ quan, lơ là trong công tác chỉ đạo, điều hành; phải theo dõi sát diễn biến tình hình thời tiết và tình hình bão, lũ; chuẩn bị đầy đủ lực lượng, vật tư, phương tiện theo phương châm 4 tại chỗ.

- Khi xảy ra bão, lũ phải huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc; các cơ quan, địa phương phải chủ động xây dựng các kịch bản ứng phó với các tình huống. Chú trọng công tác thông tin, truyền thông đảm bảo nhân dân hiểu rõ tình hình, không được chủ quan, nhưng cũng không hoang mang... Vận hành

cơ chế chặt chẽ, đảm bảo sự thống nhất; Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt, chủ động các phương án vận hành đã được phê duyệt.

- Công tác chỉ đạo, lãnh đạo ứng phó thiên tai phải đảm bảo thống nhất, đồng bộ, khoa học, bám sát thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tiễn; tuân thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng thủ dân sự quốc gia và hướng dẫn, dự báo của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

- Cần có sự chuẩn bị từ sớm, từ xa, không để bị động, bất ngờ.

- Trong công tác chỉ đạo, điều hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Công điện của Thủ tướng Chính phủ; đồng thời ban hành kịp thời các công điện, văn bản chỉ đạo các sở, ngành, địa phương chủ động triển khai các biện pháp phòng ngừa, ứng phó với thiên tai.

- Các thành viên Ban Chỉ huy Phòng thủ dân sự tỉnh theo nhiệm vụ được phân công thường xuyên bám sát địa bàn phụ trách, tổ chức kiểm tra, nắm bắt tình hình, kịp thời chỉ đạo địa phương triển khai các biện pháp sẵn sàng ứng phó với thiên tai; duy trì lực lượng, phương tiện, vật tư theo phương châm “4 tại chỗ”, bảo đảm sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ cứu hộ, cứu nạn khi có tình huống xảy ra.

- Công tác khắc phục hậu quả thiên tai được các cấp chính quyền địa phương và lực lượng chức năng triển khai khẩn trương, huy động lực lượng hỗ trợ Nhân dân khắc phục hậu quả do bão, dông lốc, mưa lũ gây ra, góp phần sớm ổn định đời sống và sản xuất của người dân.

#### **IV. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2026**

Năm 2026, theo dự báo, tình hình thời tiết, khí hậu thủy văn sẽ có những diễn biến phức tạp, khó lường, chịu tác động mạnh của biến đổi khí hậu. Cần chủ động đề phòng bão mạnh, mưa lớn trên diện rộng, lũ cao trên các triền sông và nước dâng vùng ven biển; hạn hán, xâm nhập mặn, mưa đá, dông lốc, nắng nóng, gió mùa... Do vậy, nhiệm vụ trọng tâm công tác phòng, chống thiên tai năm 2026 tập trung vào các nội dung:

1. Kiện toàn, phân công nhiệm vụ các thành viên cơ quan tham mưu về phòng, chống thiên tai các cấp theo quy định của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Phòng thủ dân sự.

2. Triển khai thực hiện Kết luận 213-KL/TW ngày 21/11/2025 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 42-CT/TW, ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai.

3. Xây dựng kế hoạch phòng, chống thiên tai giai đoạn 2026-2030; phương án ứng phó thiên tai tương ứng với cấp độ rủi ro thiên tai.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 18/6/2018 của Chính phủ về công tác phòng, chống thiên tai và các văn bản chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; Chiến lược quốc gia phòng, chống thiên tai đến năm 2030, tầm

nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phòng, chống thiên tai quốc gia; Chương trình tổng thể phòng, chống thiên tai quốc gia.

5. Đẩy mạnh đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng phòng, chống thiên tai; đảm bảo an toàn cho các công trình phòng, chống thiên tai, nhất là công trình đê điều, hồ đập để bảo đảm an toàn trước mùa mưa bão.

6. Tăng cường công tác kiểm tra đê điều, hồ đập, công trình PCTT, phát hiện kịp thời sự cố công trình và tham mưu biện pháp xử lý.

7. Chuẩn bị các điều kiện thực hiện diễn tập phòng thủ dân sự ứng phó bão mạnh, siêu bão và tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn tỉnh năm 2026.

8. Khẩn trương nghiên cứu, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sớm xử lý tình trạng các nhà yếu, đã xuống cấp, không đảm bảo.

9. Tổ chức triển khai Quỹ phòng, chống thiên tai: xây dựng kế hoạch thu, chi có hiệu quả Quỹ phòng, chống thiên tai theo quy định.

10. Tăng cường hoạt động thông tin truyền thông, hướng dẫn kỹ năng phòng ngừa, ứng phó với các loại hình thiên tai phổ biến (nhất là bão, áp thấp nhiệt đới, mưa lũ, lũ quét, sạt lở đất...) bằng nhiều hình thức, bảo đảm thông tin về thiên tai đến được người dân tại khu vực chịu ảnh hưởng.

11. Tập trung chỉ đạo, chỉ huy triển khai các biện pháp ứng phó với các loại hình thiên tai lớn.

12. Tăng cường chuyển đổi số trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; Đầu tư trang thiết bị, cơ sở vật chất, xây dựng cơ sở dữ liệu, công cụ hỗ trợ, nâng cao năng lực Văn phòng thường trực Ban Chỉ huy các cấp.

13. Tiếp tục huy động và triển khai các nguồn lực để khắc phục hậu quả thiên tai.

14. Thực hiện tốt công tác “4 tại chỗ” của địa phương, nhất là vật tư, trang thiết bị phục vụ công tác phòng, chống thiên tai.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác phòng, chống thiên tai năm 2025, triển khai nhiệm vụ năm 2026. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả trong năm 2026 nhằm giảm thiểu thiệt hại do thiên tai./.

**Nơi nhận:**

- Ban Chỉ đạo Phòng thủ dân sự Quốc gia;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, các VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Anh Dũng**